UBND PHƯỜNG LONG BIÊN **PHÒNG VĂN HÓA - XÃ HỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 06 /BC-VHXH	*Long Biên, ngày 05 tháng 02 năm 2026*

BÁO CÁO
Kết quả thẩm định hồ sơ nâng bậc lương thường xuyên; nâng phụ cấp khối phòng, ban, đơn vị thuộc phường, Tháng 1 năm 2026

Căn cứ Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 cua Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Dân quân tự vệ về tổ chức xây dựng lực lượng và chế độ, chính sách đối với dân quân tự vệ; Nghị định số 220/2025/NĐ-CP ngày 07/8/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của một số Nghị định trong lĩnh vực quốc phòng, quân sự khi tổ chức chính quyền địa phương hai cấp; Nghị định số 77/2021/NĐ-CP ngày 01/8/2021 của Chính phủ quy định chế độ phụ cấp thâm niên nhà giáo;

Căn cứ Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ Nội vụ "Hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động"; Thông tư số 04/2005/TT-BNV ngày 05/01/2005 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức; Thông tư số 03/2021/TT-BNV ngày 29/6/2021 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung chế độ nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;

Căn cứ Quyết định số 79/2025/QĐ-UBND ngày 09/12/2025 của UBND Thành phố ban hành Quy định về quản lý, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế, cán bộ, công chức, người thực hiện chế độ hợp đồng trong tổ chức hành chính thuộc thẩm quyền quản lý của UBND thành phố Hà Nội;

Căn cứ Hướng dẫn số 03/HD-UBND ngày 22/12/2025 của UBND phường Long Biên hướng dẫn Quy trình nâng bậc lương thường xuyên, hưởng và nâng phụ cấp thâm niên đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các cơ quan, đơn vị thuộc UBND phường;

Phòng Văn hóa - Xã hội (Cơ quan thường trực Hội đồng nâng lương phường) báo cáo kết quả thẩm định hồ sơ đề nghị nâng bậc lương thường xuyên, nâng phụ cấp thâm niên đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các cơ quan, đơn vị thuộc UBND phường cụ thể như sau:

A. NGUYÊN TẮC XÉT NÂNG BẬC LƯƠNG THƯỜNG XUYÊN, NÂNG PHỤ CẤP

I. NÂNG BẬC LƯƠNG THƯỜNG XUYÊN

1. Tiêu chuẩn, điều kiện

Đối tượng quy định tại Mục 1 Phần I (B) có đủ điều kiện thời gian giữ bậc trong ngạch hoặc trong chức danh đã nêu tại Điểm a Tiểu mục 2.1 Mục 2 phần I (B) Hướng dẫn số 03/HD-UBND ngày 22/12/2025 của UBND phường và qua đánh giá đạt đủ 02 tiêu chuẩn sau đây trong suốt thời gian giữ bậc lương thì được nâng một bậc lương thường xuyên:

a) Đối với cán bộ, công chức:

- Tiêu chuẩn 1: Được cấp có thẩm quyền đánh giá và xếp loại chất lượng ở mức từ hoàn thành nhiệm vụ trở lên;

- Tiêu chuẩn 2: Không vi phạm kỷ luật một trong các hình thức khiển trách, cảnh cáo, giáng chức, cách chức.

b) Đối với viên chức và người lao động:

- Tiêu chuẩn 1: Được cấp có thẩm quyền đánh giá từ mức hoàn thành nhiệm vụ trở lên;

- Tiêu chuẩn 2: Không vi phạm kỷ luật một trong các hình thức khiển trách, cảnh cáo, cách chức.

2. Thời gian bị kéo dài xét nâng bậc lương thường xuyên:

Trong thời gian giữ bậc lương hiện hưởng, nếu cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đã có thông báo hoặc quyết định bằng văn bản của cấp có thẩm quyền là không hoàn thành nhiệm vụ được giao hằng năm hoặc bị kỷ luật một trong các hình thức khiển trách, cảnh cáo, giáng chức, cách chức thì bị kéo dài thời gian tính nâng bậc lương thường xuyên so với thời gian quy định như sau:

a) Kéo dài 12 tháng đối với các trường hợp:

- Cán bộ bị kỷ luật cách chức;

- Công chức bị kỷ luật giáng chức hoặc cách chức;

- Viên chức và người lao động bị kỷ luật cách chức.

b) Kéo dài 06 tháng đối với các trường hợp:

- Cán bộ, công chức và người lao động bị kỷ luật khiển trách hoặc cảnh cáo;

- Viên chức bị kỷ luật cảnh cáo;

- Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được cấp có thẩm quyền đánh giá và xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ được giao hằng năm; trường hợp trong thời gian giữ bậc có 02 năm không liên tiếp không hoàn thành nhiệm vụ được giao thì mỗi năm không hoàn thành nhiệm vụ được giao bị kéo dài 06 tháng.

c) Kéo dài 03 tháng đối với viên chức bị kỷ luật khiển trách.

d) Trường hợp vừa bị đánh giá và xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ được giao vừa bị kỷ luật thì thời gian kéo dài nâng bậc lương thường xuyên là tổng các thời gian bị kéo dài quy định tại các Điểm a, b, c Mục này.

đ) Trường hợp bị đánh giá và xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ do bị kỷ luật (cùng một hành vi vi phạm) thì thời gian kéo dài nâng bậc lương thường xuyên tính theo hình thức kỷ luật tương ứng quy định tại Điểm a, b, c Mục này.

e) Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức và người lao động là đảng viên bị kỷ luật Đảng: nếu đã có quyết định kỷ luật về hành chính thì thực hiện kéo dài thời gian nâng bậc lương thường xuyên theo hình thức xử lý kỷ luật hành chính; nếu không có quyết định kỷ luật về hành chính thì thực hiện kéo dài thời gian nâng bậc lương thường xuyên theo hình thức xử lý kỷ luật Đảng tương ứng với các hình thức xử lý ký luật hành chính quy định tại Mục này.

3. Trường hợp đã có kết luận của cơ quan có thẩm quyền là oan, sai sau khi bị đình chỉ công tác, bị tạm giữ, tạm giam, bị kỷ luật (khiển trách, cảnh cáo, giáng chức, cách chức) thì thời gian này được tính lại các chế độ về nâng bậc lương thường xuyên như sau:

a) Thời gian bị đình chỉ công tác, bị tạm giữ, tạm giam do oan, sai được tính lại vào thời gian để xét nâng bậc lương;

b) Không thực hiện kéo dài thời gian xét nâng bậc lương đối với các hình thức kỷ luật do oan, sai;

c) Được truy lĩnh tiền lương, truy nộp bảo hiểm xã hội (bao gồm cả phần bảo hiểm xã hội do cơ quan, đơn vị đóng) theo các bậc lương đã được tính lại

II. HƯỞNG VÀ NÂNG PHỤ CẤP THÂM NIÊN VƯỢT KHUNG

1. Đối tượng:

Theo Mục I Thông tư số 04/2005/TT-BNV và và Khoản 1 Điều 2 Thông tư số 03/2021/TT-BNV

2. Điều kiện hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung

2.1. Điều kiện thời gian giữ bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc trong chức danh hiện giữ

a) Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đã có 3 năm (đủ 36 tháng) xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch công chức, viên chức từ loại A0 đến loại A3 của bảng 2, bảng 3 quy định tại Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ và trong chức danh chuyên môn, nghiệp vụ ngành Tòa án, ngành Kiểm sát quy định tại Nghị quyết số 730/2004/NQ-UBTVQH11 ngày 30 tháng 9 năm 2004 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

b) Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đã có 2 năm (đủ 24 tháng) xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch công chức, viên chức loại B và loại C của bảng 2, bảng 3 và ngạch nhân viên thừa hành, phục vụ xếp lương theo bảng 4 quy định tại Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ.

c) Các trường hợp được tính và không được tính vào thời gian để xét hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung được xác định như các trường hợp được

tính và không được tính vào thời gian để xét nâng bậc lương thường xuyên quy định tại Điểm b, c Tiểu mục 2.1 Mục 2 phần I (B) Văn bản này.

2.2. Tiêu chuẩn hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung

Tiêu chuẩn hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung thực hiện như hai tiêu chuẩn nâng bậc lương thường xuyên quy định tại Tiểu mục 2.2 Mục 2 phần I (B) trong suốt thời gian giữ bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc trong chức danh hiện giữ hoặc trong thời gian của năm xét hưởng thêm phụ cấp thâm niên vượt khung.

3. Thời gian bị kéo dài xét nâng phụ cấp thâm niên vượt khung

Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động nếu không hoàn thành nhiệm vụ được giao hàng năm hoặc bị kỷ luật một trong các hình thức khiển trách, cảnh cáo, giáng chức hoặc cách chức thì cứ mỗi năm không hoàn thành nhiệm vụ được giao hoặc bị kỷ luật thì thời gian để xét hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung bị kéo dài được xác định như các trường hợp kéo dài thời gian nâng bậc lương thường xuyên quy định tại Mục 3 Phần I (B) Văn bản này.

4. Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đã có kết luận của cơ quan có thẩm quyền là oan, sai sau khi bị đình chỉ công tác, bị tạm giữ, tạm giam, bị kỷ luật (khiển trách, cảnh cáo, cách chức hoặc bị bãi nhiệm), nếu vẫn được cơ quan có thẩm quyền đánh giá (bằng văn bản) là hoàn thành nhiệm vụ công tác được giao hàng năm, thì được tính lại các mức phụ cấp thâm niên vượt khung như khi đạt đủ tiêu chuẩn hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung theo quy định và được truy lĩnh phụ cấp, truy nộp bảo hiểm xã hội (bao gồm cả phần bảo hiểm xã hội do cơ quan, đơn vị đóng) theo các mức phụ cấp thâm niên vượt khung đã được tính lại.

5. Mức phụ cấp:

a) Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động quy định tại Điểm a Tiểu mục 2.1 Mục 2 phần II (B) Văn bản này, sau 3 năm (đủ 36 tháng) đã xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc trong chức danh, được hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung bằng 5% mức lương của bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc trong chức danh đó; từ năm thứ tư trở đi, mỗi năm có đủ hai tiêu chuẩn hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung được tính hưởng thêm 1%.

b) Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động quy định tại Điểm b Tiểu mục 2.1 Mục 2 phần II (B) Văn bản này này, sau 2 năm (đủ 24 tháng) đã xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch được hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung bằng 5% mức hưởng của bậc lương cuối cùng trong ngạch đó; từ năm thứ ba trở đi, mỗi năm có đủ hai tiêu chuẩn hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung được tính hưởng thêm 1 % .

III. HƯỞNG VÀ NÂNG PHỤ CẤP THÂM NIÊN ĐỐI VỚI CÁN BỘ BAN CHỈ HUY QUÂN SỰ PHƯỜNG

1. Đối tượng

Các đối tượng được quy định tại Điều 10, Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ; Điều 5, Nghị định số 220/2025/NĐ-CP ngày 07/8/2025 của Chính phủ bao gồm:

- Chỉ huy trưởng Quân sự phường;

- Chính trị viên;

- Phó chỉ huy trưởng Quân sự phường;

- Chính trị viên phó Ban chỉ huy quân sự phường;

- Trợ lý Ban Chỉ huy quân sự phường.

2. Thời gian tính hưởng và thời gian không tính hưởng phụ cấp thâm niên

2.1. Thời gian tính hưởng phụ cấp thâm niên

a) Chỉ huy trưởng, Chính trị viên, Phó Chỉ huy trưởng, Chính trị viên phó, Trợ lý Ban chỉ huy quân sự phường có thời gian công tác từ đủ 60 tháng trở lên được hưởng phụ cấp thâm niên.

b) Chỉ huy trưởng, Chính trị viên, Phó Chỉ huy trưởng, Chính trị viên phó, Trợ lý Ban chỉ huy quân sự phường có thời gian công tác ở các ngành nghề khác nếu được hưởng phụ cấp thâm niên thì được cộng nối thời gian đó với thời gian giữ các chức vụ chỉ huy Ban chỉ huy quân sự phường để tính hưởng phụ cấp thâm niên. Thời gian tính hưởng phụ cấp thâm niên quy định tại khoản a nếu có đứt quãng thì được cộng dồn.

c) Chế độ phụ cấp thâm niên được tính trả cùng kỳ lương, phụ cấp hàng tháng và được tính đóng, hưởng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

2.2. Thời gian không tính hưởng phụ cấp thâm niên

a) Thời gian bị đình chỉ công tác hoặc bị tạm giữ, tạm giam để phục vụ công tác điều tra, truy tố, xét xử; thời gian chấp hành hình phạt tù giam; thời gian tự ý nghỉ việc.

b) Thời gian nghỉ việc riêng không hưởng lương hoặc phụ cấp liên tục từ 01 tháng trở lên.

c) Thời gian nghỉ ốm đau, thai sản vượt quá thời hạn quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội.

3. Mức phụ cấp

Mức phụ cấp được hưởng như sau: Sau 05 năm (đủ 60 tháng) công tác thì được hưởng phụ cấp thâm niên bằng 5% mức lương hiện hưởng và phụ cấp chức vụ, phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) hoặc phụ cấp hằng tháng hiện hưởng; từ năm thứ sáu trở đi mỗi năm (đủ 12 tháng) được tính thêm 1%.

IV. HƯỞNG VÀ NÂNG PHỤ CẤP THÂM NIÊN NHÀ GIÁO

1. Đối tượng

Thực hiện theo Điều 2 Nghị định số 77/2021/NĐ-CP ngày 01/8/2021 của Chính phủ quy định chế độ phụ cấp thâm niên nhà giáo.

2. Thời gian tính hưởng và thời gian không tính hưởng phụ cấp thâm niên

2.1. Thời gian tính hưởng phụ cấp thâm niên

Thời gian tính hưởng phụ cấp thâm niên được xác định bằng tổng các thời gian sau:

a) Thời gian giảng dạy, giáo dục có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc trong các cơ sở giáo dục công lập.

b) Thời gian giảng dạy, giáo dục có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc trong các cơ sở giáo dục ngoài công lập (đối với nhà giáo đang giảng dạy, giáo dục trong các cơ sở giáo dục công lập mà trước đây đã giảng dạy, giáo dục ở các cơ sở giáo dục ngoài công lập).

c) Thời gian làm việc được tính hưởng phụ cấp thâm niên, gồm: thời gian làm việc được xếp lương theo một trong các ngạch hoặc chức danh của các chuyên ngành hải quan, tòa án, kiểm sát, kiểm toán, thanh tra, thi hành án dân sự, kiểm lâm, dự trữ quốc gia, kiểm tra đảng; thời gian làm việc được tính hưởng phụ cấp thâm niên trong quân đội, công an, cơ yếu và thời gian làm việc được tính hưởng thâm niên ở ngành, nghề khác (nếu có).

d) Thời gian đi nghĩa vụ quân sự theo luật định mà trước khi đi nghĩa vụ quân sự đang được tính hưởng phụ cấp thâm niên nghề.

2.2. Thời gian không tính hưởng phụ cấp thâm niên

a) Thời gian tập sự.

b) Thời gian nghỉ việc riêng không hưởng lương liên tục từ 01 tháng trở lên.

c) Thời gian nghỉ ốm đau, thai sản vượt quá thời hạn theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội.

d) Thời gian đi làm chuyên gia, đi học, thực tập, công tác, khảo sát ở trong nước và ở nước ngoài vượt quá thời hạn do cơ quan có thẩm quyền quyết định.

đ) Thời gian bị tạm đình chỉ công tác hoặc bị tạm giữ, tạm giam để phục vụ cho công tác điều tra, truy tố, xét xử.

e) Thời gian không làm việc khác ngoài quy định tại các điểm a, b, c, d, đ nêu trên.

3. Mức phụ cấp:

Nhà giáo tham gia giảng dạy, giáo dục có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc đủ 5 năm (60 tháng) được tính hưởng phụ cấp thâm niên bằng 5% mức lương hiện hưởng cộng phụ cấp chức vụ lãnh đạo và phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có). Từ năm thứ sáu trở đi, mỗi năm (đủ 12 tháng) được tính thêm 1%.

B. TỔNG HỢP SỐ LƯỢNG NÂNG LƯƠNG THƯỜNG XUYÊN, NÂNG PHỤ CẤP THÁNG 1 NĂM 2026 TẠI CÁC ĐƠN VỊ

I. KẾT QUẢ TIẾP NHẬN HỒ SƠ

*Tổng số hồ sơ nâng bậc lương thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND phường: **13** hồ sơ*

1. Khối các phòng chuyên môn và tương đương: **06** hồ sơ, trong đó:

- **06** hồ sơ đề nghị nâng lương thường xuyên

- **0** hồ sơ đề nghị nâng phụ cấp thâm niên đối với cán bộ ban chỉ huy quân sự phường

- **0** hồ sơ đề nghị hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung

- **0** hồ sơ đề nghị nâng phụ cấp thâm niên vượt khung

2. Khối các trường học công lập: **07** hồ sơ, trong đó:

- **01** trường hợp đề nghị nâng lương thường xuyên

- **0** hồ sơ đề nghị hưởng phụ cấp thâm niên nhà giáo

- **06** hồ sơ đề nghị nâng phụ cấp thâm niên nhà giáo

III. KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH

1. Các trường hợp đủ điều kiện nâng bậc lương thường xuyên, nâng phụ cấp tháng 1 năm 2026: 13/13 trường hợp

- Khối phòng, ban, đơn vị: 06 trường hợp

- Khối trường học: 07 trường hợp

(Có Biểu danh sách kèm theo)

2. Các trường hợp không đủ điều kiện nâng bậc lương: Không

Trên đây là báo cáo kết quả thẩm định hồ sơ nâng bậc lương thường xuyên, nâng phụ cấp tháng 1 năm 2026 tại các phòng ban, đơn vị thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND phường.

Kính đề nghị các đồng chí thành viên Hội đồng lương cho ý kiến đối với kết quả thẩm định hồ sơ nâng bậc lương thường xuyên, nâng phụ cấp quý III, quý IV năm 2025 theo mẫu phiếu gửi kèm và gửi về phòng Văn hóa - Xã hội phường **trước 15h00 ngày 06/2/2026.**

Phòng Văn hóa - Xã hội tổng hợp báo cáo, trình Hội đồng lương xem xét quyết định./.

Nơi nhận:
- Đ/c Phạm Thị Bích Hằng - CT HĐ nâng lương;
- Thành viên HĐ nâng lương;
- Lưu: VT (03).

TRƯỞNG PHÒNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
PHÒNG VĂN HÓA - XÃ HỘI
P. LONG BIÊN - T.P HÀ NỘI

Dương Kiều Ngọc Loan

UBND PHƯỜNG LONG BIÊN
PHÒNG VĂN HÓA - XÃ HỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Long Biên, ngày tháng 02 năm 2026

PHIẾU XIN Ý KIẾN

Đối với kết quả thẩm định hồ sơ nâng bậc lương thường xuyên, nâng phụ cấp đối với CBCCVC, Người lao động các phòng ban, đơn vị thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND phường - Tháng 1 năm 2026

Thực hiện Hướng dẫn số 03/HD-UBND ngày 22/12/2025 của UBND phường Long Biên hướng dẫn Quy trình nâng bậc lương thường xuyên, hưởng và nâng phụ cấp thâm niên đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các cơ quan, đơn vị thuộc UBND phường;

Phòng Văn hóa - Xã hội phường kính đề nghị đồng chí thành viên Hội đồng lương phường cho ý kiến đối với kết quả thẩm định hồ sơ nâng bậc lương thường xuyên, nâng phụ cấp đối với CBCCVC, Người lao động các phòng ban, đơn vị thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND phường - Tháng 1 năm 2026:

☐ Thống nhất

☐ Không thống nhất

Ý kiến khác: ……

……

……

……

……

……

NGƯỜI CHO Ý KIẾN
(Ký, ghi rõ họ và tên)

……